

**Bài 5****NHỮNG NẸO ĐƯỜNG XỨ SỞ****ĐỌC HIỂU VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**Bài tập 1. Đọc lại văn bản Cô Tô trong SGK (tr. 110 – 112) và trả lời các câu hỏi:**

1. Nhà văn miêu tả Cô Tô trong những điều kiện thời tiết như thế nào? Cô Tô được miêu tả ở những điều kiện thời tiết như vậy tạo cho người đọc những cảm nhận gì về quần đảo này?
2. Chỉ ra sự khác nhau của cảnh Cô Tô trong bão và sau bão. Em thích chi tiết nào nhất trong đoạn tả cảnh Cô Tô trong bão và sau bão? Vì sao?
3. Cảnh mặt trời mọc đẹp như một bức tranh sơn mài. Những từ ngữ nào miêu tả màu sắc của bức tranh đó? Hãy nêu hiệu quả nghệ thuật của hình ảnh chiếu nhận và cánh hải âu trong cảnh mặt trời mọc.
4. Trong Cô Tô có một số từ láy như *sáng sủa, đầy đặn, dịu dàng*. Hãy tìm thêm các từ láy hoặc từ ghép có *sáng, đầy* hoặc *dịu*.

**Bài tập 2. Đọc lại văn bản Cô Tô (từ Khi mặt trời đã lên một vài con sào đến Vo gạo bằng nước biển thôi) trong SGK (tr. 112) và trả lời các câu hỏi:**

1. Tìm những chi tiết trong đoạn trích cho thấy tác giả tham dự vào cuộc sống của người dân đảo.
2. Cảm nhận chung của tác giả về cảnh sinh hoạt của người dân đảo quanh giếng nước ngọt được thể hiện qua câu văn nào?
3. Đoạn trích cho biết điều gì về không khí chuẩn bị ra khơi của dân đảo?
4. Hình ảnh thùng gỗ, cong, ang gổm da lươn, lá cam lá quýt trong lòng giếng cho thấy sợi dây liên hệ giữa đảo xa và đất liền như thế nào?
5. Lời nói của anh hùng Châu Hoà Mãn thể hiện những khó khăn của công việc ra khơi như thế nào? Từ đó, em cảm nhận được gì về tinh thần lao động của người dân đảo?
6. Những chuyến đi đến các vùng đất không chỉ là cơ hội cho ta nhìn ngắm quang cảnh mà còn để trải nghiệm và cảm nhận cuộc sống sinh hoạt của con người. Đoạn trích có thể hiện được điều này không?
7. Tìm những câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh trong đoạn trích và nêu tác dụng của nó.

**Bài tập 3. Đọc lại văn bản Nghìn năm tháp Khương Mỹ (từ Trong suốt cuộc hành trình dài hơn 20 tháp lớn nhỏ đến những ngọn tháp trở nên trầm tư, lặng lẽ, uy nghiêm) trong SGK (tr. 128) và trả lời các câu hỏi:**

1. Tác giả dùng những đại từ nào để chỉ người kể chuyện trong đoạn trích? Chỉ ra những cụm từ cho thấy người kể chuyện trực tiếp tham gia vào hành trình thăm tháp Khương Mỹ.
2. Những thông tin xác thực về tháp Khương Mỹ trong đoạn trích được sắp xếp theo trình tự nào? Chọn phương án trả lời đúng.  
A. Tên – địa chỉ – thời điểm xây dựng – cấu trúc – danh hiệu  
B. Danh hiệu – tên – địa chỉ – thời điểm xây dựng – cấu trúc  
C. Tên – địa chỉ – cấu trúc – thời điểm xây dựng – danh hiệu  
D. Thời điểm xây dựng – tên – địa chỉ – cấu trúc – danh hiệu
3. Nêu chi tiết có thể giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp của tháp Khương Mỹ.
4. Vì sao tác giả “đặc biệt thích” nhóm tháp Khương Mỹ? Em hiểu thế nào là “vẻ đẹp thách thức với thời gian”?
5. Đoạn trích cho thấy thái độ của người kể chuyện đối với những di tích văn hoá như thế nào?
6. Các di tích văn hoá kể với chúng ta những câu chuyện về lịch sử cộng đồng. Hãy viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) về những di tích mà em biết hoặc từng đến thăm.
7. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu "*Hơn một ngàn năm, trải qua bao thăng trầm của lịch sử, những ngọn tháp trở nên trầm tư, lặng lẽ, uy nghiêm*".
8. Cho biết công dụng của dấu ngoặc kép được dùng trong đoạn trích.

**Bài tập 4. Đọc lại văn bản Hang Én (từ Lòng hang Én phía trước, nơi rộng nhất khoảng 110m<sup>2</sup> đến trần hang cao hàng trăm mét) trong SGK (tr. 116) và trả lời các câu hỏi:**

1. Nêu các chi tiết miêu tả lòng hang Én.
2. Các từ ngữ *thánh đường, giếng trời, khí trời, ánh sáng, bờ sông, cát mịn, bãi tắm* làm cho hang Én giống như không gian sống lí tưởng của con người. Đoạn văn này có mối liên hệ như thế nào với ý "Hang Én giống như cái tổ khổng lồ và an toàn mà Mẹ Thiên Nhiên ban tặng cho con người" ở đoạn văn trước đó?
3. Vì sao có thể nói chi tiết về người A-rem đã làm tăng thêm vẻ hoang sơ của hang Én?
4. So sánh Hang Én với Cô Tô để thấy sự khác biệt trong hứng thú khám phá của các tác giả.

5. Cho biết công dụng của dấu ngoặc kép trong câu văn sau:

*Giờ họ đã rời ra ngoài sống thành bản nhưng vẫn còn giữ lễ hội “ăn én”.*

### **Bài tập 5. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Cổ Chiên – cái tên thật lạ và thật đẹp, đẹp như dòng nước cuộn cuộn phù sa nuôi cây lá hai bên bờ, thật ra là một nhánh sông Tiền Giang, dài 82 cây số. Trên bản đồ nó chỉ là một đường vẽ màu xanh nhỏ bé.*

*Nhớ những giờ địa lí hồi trung học đệ nhất cấp<sup>(1)</sup>, thầy giáo chia nhóm học sinh để vẽ bản đồ đất nước. Nhóm nào vẽ đúng và đẹp thì được điểm cao. Thầy dạy chúng tôi cách đo tỉ lệ thật chính xác. Chúng tôi lấy giấy khổ lớn, nắn nót vẽ từng nét bút chì màu. Chính nhờ những buổi học ấy mà dòng Cổ Chiên vừa lạ lắm vừa thân thuộc đã đi vào trí óc non nớt của tôi cùng với những tên sông xa xôi đầy thương mến khác: Nậm Thi, Lục Nam, Kinh Thầy, Rạch Gầm, Vàm Nao, Gành Hào, ... Giờ địa lí của thầy nuôi trong lòng tôi giấc mơ một ngày nào được đi thuyền trên khắp các dòng sông nước mình.*

*Tôi đến với Cổ Chiên khi cây cầu bắc qua sông đang thành hình. Những chiếc phà tạt tụy bao năm đưa người dân qua sông giờ sắp hoàn thành sứ mệnh. Sẽ không còn cảnh chờ đợi qua phà giữa ngày mưa dầm hay trong cơn nắng gắt. Đường tiêu thụ nông sản đồng bằng sẽ thông thoáng và thuận lợi hơn. Gắn Tết, hoa quả nơi đây vừa theo đường sông vừa theo đường bộ tỏa về các ngả. Dòng sông đã chứng kiến bao mùa hoa trái. Dừa, bắp, đậu, dưa hấu, khoai lang, khoai mì, cam, quýt, ... từ bên cồn chở về nườm nượp. Trên sông, những ngôi nhà bè nối tiếp nhau, mái tôn sáng lấp lánh dưới ánh nắng.*

*Những dòng sông, những cây cầu, những chuyến phà, ... như thế đã kết nối thực tại với giấc mơ lãng du thời niên thiếu của tôi.*

*(Theo Huỳnh Như Phương, Thành phố những thước phim quay chậm, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr. 107 – 113)*

1. Người kể chuyện đã “gặp” dòng Cổ Chiên theo những cách nào?
2. Cuộc sống của người dân Nam Bộ gắn bó với dòng Cổ Chiên như thế nào?
3. Tìm trong đoạn trích những từ ngữ miêu tả sự trù phú của vùng đất phương Nam.
4. Cảnh sầm uất, nhộn nhịp trên dòng Cổ Chiên và hình ảnh “một đường chỉ màu xanh nhỏ bé” trên bản đồ gợi cho em suy nghĩ gì?
5. Hãy nêu những nét tương đồng về nội dung của đoạn trích này với đoạn trích trong bài thơ *Cửu Long Giang ta ơi* (Nguyễn Hồng).

<sup>(1)</sup> *Trung học đệ nhất cấp*: chương trình trung học từ lớp 6 đến lớp 9 (hệ thống giáo dục miền Nam trước năm 1975).

6. Ước mơ thuở học trò thường được chấp cánh từ những bài học trên lớp. Hãy viết (khoảng 5 – 7 câu) về một bài học đã gợi lên trong em những mong ước về tương lai.
7. Xác định biện pháp tu từ được sử dụng trong câu sau và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ đó:

*Những chiếc phà tận tuy bao năm đưa người dân qua sông giờ sắp hoàn thành sứ mệnh.*

### **Bài tập 6. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Những ai đã một lần đến viếng Thánh địa Mỹ Sơn đều tả lại được cái cảm giác lâng lâng khi đặt chân vào thung lũng đầy những phế tích hoang sơ này. Dường như ở đó có một từ trường cực mạnh thu hút năng lượng từ vũ trụ, một sự hoà điệu giữa những ngôi tháp cổ có thể tạo nên giai điệu, mà nếu lắng nghe, du khách có thể cảm được giai điệu ấy thấm dần vào cơ thể mình. [...] Hình như là tiếng gió lùa qua các ngọn cổ tháp hoang phế. Hình như những viên gạch Chăm màu nâu sậm lên tiếng. Hình như những ngọn tháp đang thì thầm với bầu trời. Hình như chính tôi đang hát khúc nguyện cầu lặng lẽ... Tôi nghe, bấy giờ khoảng 9 giờ sáng, mưa bụi, bầu trời màu lam, âm âm khắp thung lũng những tiếng ngân, những dư vang, một tiếng nói mơ hồ của kiến trúc, một giao thoa giữa gạch chín nẫu và sa thạch. Tôi đứng lặng dưới vòm cong một ngọn tháp. Phía trên đầu tôi là phù điêu thần Ka-la (vị thần tượng trưng cho thời gian trong tôn giáo và nghệ thuật Chăm) mà râu tóc Thần là những nhánh địa y xanh dẫm. [...] Với hơn 70 công trình kiến trúc được xây dựng từ thế kỉ thứ IV đến thế kỉ thứ XII, Mỹ Sơn hiện diện trong lịch sử kiến trúc tôn giáo Việt Nam như một điều kì diệu, một cơ may. [...]*

*Vâng, từ đất và từ đá, người nghệ sĩ Chăm vĩ đại cách ba thiên niên kỉ trước đã nghe ra những hoà điệu, và đã thể hiện được những hoà điệu ấy trên đất và trên đá. Để bây giờ, những viên gạch Chăm nơi đây, dù lạnh lặn hay sứt mẻ, đều biết tự hát. Tôi nghe, âm âm, rì rầm khắp thung lũng Mỹ Sơn tiếng hát của đất và đá, hoà quyện thành một giai điệu, rõ ràng và mơ hồ như chính những ngọn tháp ở đây.*

*(Theo Thanh Thảo, Mãi mãi là bí mật, NXB Lao động, Hà Nội, 2004, tr. 442 – 446)*

1. Tác giả viết kí thường ghi lại cảm nhận của chính mình khi trực tiếp đến thăm những vùng đất. Trong đoạn trích về Mỹ Sơn, tác giả ghi lại cảm nhận về điều gì?
2. Giai điệu được nói tới trong đoạn trích được tạo ra từ đâu?
3. Giai điệu Mỹ Sơn được hiểu theo cách nào? Chọn phương án trả lời đúng.
  - A. Là những thông điệp văn hoá, nghệ thuật
  - B. Là tiếng gió thổi
  - C. Là tiếng nói của các nghệ sĩ Chăm
  - D. Là tiếng hát của du khách

4. Đọc đoạn trích, em hình dung như thế nào về Thánh địa Mỹ Sơn? Nếu có thể, em hãy vẽ một bức tranh về Mỹ Sơn.
5. Tìm các câu văn có sử dụng biện pháp tu từ nhân hoá và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

### **Bài tập 7. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Bao giờ cũng thế, sau cơn lũ, nước rút, các loại cá giã từ đồng bãi tủa ra sông, rạch, kênh, mương. Cá nhiều vô kể. Cá lóc, cá rô, cá mè, cá chạch, cá chài, cá dảnh, cá mè vinh, cá tra, cá vồ, cá chép, cá cóc, cá hú, cá bông lau, cá bưng,... Nhưng tháng 10 âm lịch là thời điểm cá linh áp đảo khắp nơi sông nước đồng bằng. Cá "ken đặc nước", "cá linh đưa".*

*Không phải đợi đến tháng 10 mới có cá linh. Sau những đêm ngày vợ chồng Ngâu sụt mướt chia tay, cuối tháng 7, đầu tháng 8 ta, nhiều người bạn đã rủ rê: "Về đi, cá linh non, bông điên điển đã có rồi".*

*Mùa thu phương bắc có vẻ đẹp yêu kiều của mặt hồ phẳng lặng, nước trong veo, xanh biêng biếc. Còn ở đây, miền quê châu thổ Cửu Long, gió sớm hiu hiu, mặt nước lao xao bóng nắng. Ngồi với bạn bè trong mái lá nhà sàn, lát vạt tre, bên tô cá linh kho lạt, đĩa bông điên điển vàng hươm, gắp một nhúm cá con cặp vào bông điên điển, nhấp li để quê nhà,... Một chút hồn quê đã đến với ta trong khoảnh khắc.*

(Mai Văn Tạo, trích *Mùa vui sông nước*, Tản văn, NXB Hội Nhà văn, 1999, tr. 183 – 184)

1. Tác giả về thăm "miền quê châu thổ Cửu Long" vào thời điểm nào? Miền quê châu thổ sau mùa lũ có gì đặc biệt?
2. Đoạn trích nói tới món ăn quen thuộc nào của người dân Đồng bằng sông Cửu Long?
3. Với tác giả, món ăn quen thuộc đó có ý nghĩa như thế nào? Chọn phương án trả lời đúng.
  - A. Là cơ gặp gỡ bạn bè
  - B. Gắn với người dân quê
  - C. Mang chút hồn quê
  - D. Quảng bá sản phẩm du lịch
4. Tìm các trường hợp dùng dấu ngoặc kép trong đoạn trích và nêu công dụng trong từng trường hợp.
5. *Bao giờ cũng thế, sau cơn lũ, nước rút, các loại cá giã từ đồng bãi tủa ra sông, rạch, kênh, mương.*

Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu văn trên? Nêu tác dụng của biện pháp đó.